**ĐỀ ĐẠT**

**Biểu điểm câu 9,10 chưa phù hợp => đã sửa**

**Nội dung câu 10 chưa phù hợp => đã thay câu hỏi.**

Nguyễn Thị Thanh Dung

Mail: nguyenthanhdung1988@gmail.com

| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | | | | | | | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRAGIỮA KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **Năm học: 2023-2024** | | | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
|  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
|  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
|  | **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại, Thơ có yếu tố tự sự, miêu tả | **4** | **0** | **4** | | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
|  | **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
|  | **Tổng điểm** | | | ***1,0*** | ***0*** | ***1,0*** | | ***0*** | ***0*** | ***4,0*** | ***0*** | ***4,0*** | **10,0** |
|  | **Tỉ lệ %** | | | **10%** | | **10%** | | | **40%** | | **40%** | | **100%** |
|  | **Tỉ lệ chung** | | | **20%** | | | | | **80%** | | | |  |

| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | | | | | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRAGIỮA KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂNLỚP 6**  **THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
|  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |
|  | **1.** | **Đọc** | Truyện đồng thoại, truyện cổ tích viết lại; Thơ có yếu tố tự sự, miêu tả | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện trong văn bản truyện đồng thoại, truyện cổ tích viết lại; vần nhịp, thể thơ, yếu tố tự sự, miêu tả trong văn bản thơ.  - Xác định được các biện pháp nghệ thuật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận ra từ láy,từ ghép, thành ngữ…  - Xác định được các thành phần chính của câu: mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Hiểu được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  **Vận dụng:**  - Trình bày được cảm nhận về những vấn đề của văn bản.  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. | | 4 TN | 4TN | 2TL |  | |
|  | **2** | **Viết** | Kể lại một một trả nghiệm đáng nhớ. | **Nhận biết:**  -Xác định được kiểu bài  - Xây dựng được bố cục, sự việc chính  **Thông hiểu:**  - Giới thiệu được tên trải nghiệm đáng nhớ  **-** Trình bày được các sự việc, diễn biến của một trải nghiệm.  **Vận dụng:**  - Trình bày được những bài học rút ra sau khi trải qua trải nghiệm  - Sử dụng ngôi kể và ngôn ngữ kể chuyện phù hợp  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm | |  |  |  | 1TL\* | |
|  | **Tổng** | | |  | | **4TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** | |
|  | **Tỉ lệ %** | | |  | | **10** | **10** | **40** | **40** | |
|  | **Tỉ lệ chung (%)** | | |  | | **60** | | **40** | | |

| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **Năm học 2023-2024**  **Môn**: **NGỮ VĂN 6**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |
| --- | --- |

*Họ và tên học sinh: ……………………………………….…….; Lớp: ……………….*

***(Đề thi gồm 02 trang***

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*1. Có giọt sương kiều diễm*

*Tính đỏng đảnh, kiêu kì*

*Chẳng coi ai ra gì*

*Luôn nghĩ mình đẹp nhất.*

*2. Sương bảo chị Cỏ Mật:*

*-Đấy, chị cứ nghĩ xem*

*Không có tôi đậu lên*

*Chị làm sao lấp lánh?*

*3. Sương còn bảo chị Nấm:*

*-Nếu tôi không đánh đu*

*Vành nón chị rất thô*

*Chứ làm sao duyên dáng?*

*4. Khoe mãi không biết chán*

*Bỗng, nắng ập đến rồi*

*Đang khoác lác liên hồi*

*Sương thấy mình tan chảy…*

*5. Cỏ cây càng lộng lẫy*

*Hạt sương càng nóng ran*

*Có phải thấy bẽ bàng*

*Mà giọt sương trốn biệt?*

(Giọt sương kiều diễm- Trọng Hoàn)

**Câu 1.Đọc bài thơ “Giọt sương kiều diễm”, ta như được nghe kể một câu chuyện. Theo em, ai đang kể chuyện?**

A. Tác giả. B. Chị Cỏ Mật C. Chị Nấm D.Giọt sương.

**Câu 2. Đề tài được thể hiện trong bài thơ trên là gì?**

1. Tình yêu cây cối.

B. Tình cảm bạn bè.

C. Tình yêu quê hương đất nước.

1. Tình yêu thiên nhiên.

**Câu 3. Bài thơ trên thuộc thể thơ nào?**

A. Bốn chữ B. Tự do C. Năm chữ D. Lục bát

**Câu 4. Qua bài thơ, em nhận thấy tính cách của giọt sương có đặc điểm nào nổi bật?**

A. Khiêm tốn B. Ích kỉ, kiêu ngạo C. Tốt bụng D. Hiền lành

**Câu 5. Trong bài thơ trên, từ “đỏng đảnh” có nghĩa là gì?**

A. Giả tạo, không thành thật

B. Khoe khoang quá đáng

C. Có điệu bộ, cử chỉ, cách nói năng làm ra vẻ như không cần biết đến ai, không coi ai ra gì

D. Chỉ quan tâm đến quyền lợi của bản thân

**Câu 6. Ý nào nêu đầy đủ nhất các phương thức biểu đạt có trong bài thơ?**

A. Biểu cảm, tự sự và nghị luận. C. Miêu tả, tự sự và nghị luận.

B. Biểu cảm, miêu tả và nghị luận. D. Biểu cảm, miêu tả và tự sự.

**Câu 7.Từ “lấp lánh” thuộc từ loại gì?**

A. Từ ghép B. Từ láy C. Từ đơn D. Từ phủ định.

**Câu 8.Trong câu*“ Sương thấy mình tan chảy”*, thành phần nào được mở rộng?**

A. Trạng ngữ. C. Vị ngữ

B. Chủ ngữ. D. Phụ ngữ

**Câu 9 (1.0 điểm):** Em hãy chỉ rõ và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ có trong khổ thơ thứ hai?

**Câu 10 (1.0 điểm):** Trong bài thơ trên, nhân vật giọt sương có những nét tính cách gì? Nếu được gặp giọt sương, em sẽ cho bạn những lời khuyên bổ ích nào?

**PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)**

Trải nghiệm thường đem đến cho ta nhiều bài học quý giá. Em hãy viết một bài văn kể lại một trải nghiệm (một lần làm việc tốt, một lần mắc lỗi hoặc một lần bị phê bình…) khiến em trưởng thành hơn.

*-----------------------Hết-----------------------*

***Chúc các em làm bài tốt!***

| **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **Năm học 2023-2014**  **Môn**: **NGỮ VĂN 6** |
| --- | --- |



| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,25 |
| **2** | B | 0,25 |
| **3** | C | 0,25 |
| **4** | B | 0,25 |
| **5** | C | 0,25 |
| **6** | D | 0,25 |
| **7** | B | 0,25 |
| **8** | C | 0,25 |
|  | **9** | Biện pháp tu từ nhân hóa: Sươngbiêt nói  Tác dụng:  + Giúp cho hình ảnh giọt sương trở nên sinh động, gần gũi, có hành động lời nói giống như con người: thái độ kiêu căng, ngạo mạn  + Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm, nội dung thông điệp bài thơ thêm nhẹ nhàng, hấp dẫn. | 0,5  1,0 |
|  | **10** | - Hình thức: Đoạn văn 5 – 7 câu, viết hoa, lùi đầu dòng, có dấu chấm khi kết thúc câu.  - Nội dung: HS đưa ra câu trả lời theo quan điểm cá nhân, hướng tới những suy nghĩ tích cực, trình bày hợp lí, rõ ràng.  *GV trân trọng cách diễn đạt sáng tạo của học sinh.* | 0,5  2,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0,25 |
|  | *c. Viết bài văn tự sự kể lại một trải nghiệm của bản thân.*  - Giới thiệu câu chuyện  - Kể lại diễn biến của câu chuyện theo ngôi kể thứ nhất, kết hợp miêu tả và biểu cảm:  + Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện và những nhân vật có liên quan.  + Kể lại các sự việc trong câu chuyện  - Nêu kết thúc của câu chuyện, bài học rút ra và cảm xúc của người viết. | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời vănsinh động, sáng tạo, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | 0,25 |

*-----------------------Hết-----------------------*